



NỒI BÁNH TÉT CỦA NGOẠI

Tha hương vào Sài Gòn từ những năm 1985, cô gái miền Tây - mẹ tôi - bà của các cháu, luôn mang theo trong tâm hồn những điệu hò da diết miền sông nước, những mảnh ruộng bạt ngàn trĩu hạt mùa gặt và những nỗi nhớ về một cái Tết của miền Tây thưở thiếu thời.

Mẹ tôi sinh ra trong một gia đình đông anh em, lại thuộc hàng con thứ, nên chuyện bé chuyện lớn trong nhà đều phải quán xuyến chu toàn. Với bà, những nỗi nhọc nhằn khôn khó mưu sinh cực nhọc từ tấm bé là những vết hằn sâu đậm nét không thể xóa mờ. Những bữa cơm thiếu thốn, dường như là điều được xen là hiển nhiên mỗi ngày. Thế nhưng, dù những tháng ngày mưu sinh vất vả đó, ông bà Ngoại của tôi lại luôn đặt hết tâm huyết vào những cái Tết cho đại gia đình.

Những tháng ngày cực nhọc lao động, ăn uống chật chiu để đổi lại một ngày Tết ý nghĩa nhất cho các con. Và đó là điều đẹp đẽ nhất, một khoảng kí ức luôn soi sáng tâm hồn mẹ tôi trong những thời điểm khó khăn trong cuộc sống, định nghĩa gần như toàn bộ những sắc thái tính cách của bà trong suốt gần ấy năm. Cũng chính là nền móng vững chắc xây dựng nên khái niệm gia đình trong tim của bà.



Ảnh sưu tầm (nguồn Pinterest)



Khi Tết đến, quần áo mới là điều mà tất cả mọi người Việt xem như là điều không thể thiếu, một dấu ấn cho sự sung túc, một biểu hiện cho một khởi đầu mới tinh tươm, đẹp đẽ như cái cách mà ngàn hoa thi nhau khoe sắc giữa cái nắng xuân. Và cũng như tiêu chí đó bao đời, khi những ngày xuân đến, mẹ tôi kể về những ngày trước Tết của mình. Bà cùng các chị lớn đi và mẹ mình đến khu chợ sầm uất của thị trấn, mua những khúc vải cây lớn về may quần áo mới cho cả nhà. Thay vì được ra chợ lựa chọn những bộ trang phục mà mình yêu thích như những đứa trẻ con nhà có điều kiện khác, mẹ cùng cậu dì sẽ cùng nhau khoác lên mình những bộ đồ cùng màu sắc, kiểu dáng và họa tiết y nhau từ đầu đến chân. Đó là điều mà cho đến ngày nay, mỗi khi nhắc đến, mẹ tôi hay dí dỏm bảo rằng nhà Ngoại tôi đã đón đầu trào lưu mặc đồ “cúp – bồ” (couple) đại gia đình trước cả thời đại.

Ngày tôi còn bé, mỗi dịp Tết đến là mẹ lại đặt chú đạp xe xích lô hàng xóm gần nhà, chở tôi và mẹ ra khu chợ của quận nơi tôi sinh sống. Chú sống cùng mẹ già, mỗi ngày hay đạp xích lô kiếm sống. Tôi vẫn nhớ nụ cười tươi rói của chú trên gương mặt ướt đẫm mồ hôi giữa trời trưa nắng. Thời ấy công nghệ vẫn còn chưa như bây giờ, phương tiện di chuyển chủ yếu là xích lô và xe đạp là chủ yếu. Với chú thì niềm vui có được công việc kiếm tiền trang trải cuộc sống là niềm hạnh phúc không bao giờ bị sự vất vả của công việc mưu sinh làm lu mờ. Mẹ tôi lúc bấy giờ cũng không giàu có gì hơn ai. Nhưng sự thấu hiểu, đồng cảm trước những mảnh đời vất vả đã giúp mẹ tôi luôn chọn những điều tử tế để đối đãi mọi người. Những lúc đặt xe chú, mẹ thường đưa chú thêm ít tiền nước và ăn sáng để chú có thể nghỉ ngơi trong lúc đợi mẹ con tôi đi chợ. Có lẽ, chỉ những trải nghiệm khó khăn, cực nhọc hay đau lòng thường khiến cho lòng trắc ẩn trong mỗi cá nhân chúng ta được phát triển, để rồi con người học được cách yêu thương nhau chân thành hơn bao giờ.



NỒI BÁNH TẾT CỦA NGOẠI

Tôi vẫn nhớ cái cảm giác ngồi trên xe xích lô, cái nắng ban trưa len lỏi vào mái che, bên dưới chỗ để chân chát đầy thịt mỡ, gia vị, lá chuối tươi, bánh mứt... Tất cả những “mùi” rất Tết đó vẫn mãi lưu luyến trong tâm trí tôi đến tận ngày nay không chịu rời đi, mà đúng hơn là tôi cũng chẳng muốn nó rời đi. Mẹ hay bảo tôi rằng mẹ luôn cố hết sức mình để cho tôi những cái Tết đủ đầy hơn mẹ những ngày thơ. Thế nhưng qua những câu chuyện mẹ kể, tôi lại thấy rằng cái Tết của mẹ lại tuyệt vời biết bao. Những câu chuyện về những ngày giáp Tết cúng ông Táo, mẹ cùng các cậu dì theo Ngoại ra bờ sông thả cá chép cho Táo Quân cưỡi cá chép về chầu trời, một trong những phong tục lâu đời mà đến ngày nay chỉ còn như những câu chuyện dân gian truyền miệng kể lại cho con cháu đời sau. Vì ngày xưa, những ngôi nhà dưới miền Tây là nền đất, chưa được tráng xi măng hay lát gạch men như ngày nay nên công việc dọn dẹp nhà cửa đón Tết cũng có phần nhẹ nhàng hơn, bàn được lát khăn trải đỏ, cây mai được ông tôi chăm chút cả năm lại đến dịp khoe mình. Những dây pháo đỏ được treo lủng lẳng trước mỗi nhà không khác gì một món đồ trang trí không thể thiếu ngày Tết. Mặc dù thật đáng tiếc cho hình ảnh đó ngày nay đã không còn hiện diện trong Tết của hiện tại, nhưng vì những lí do chính đáng an toàn cho người dân nên dẫu có những tiếc nuối trong tim thì vẫn tôi vẫn trân trọng những thay đổi trong hành trình cuộc sống.



Ảnh sưu tầm
(nguồn Pinterest)



Tôi vẫn nhớ những chiều nha nhém tối ở sau sân nhà những ngày giáp Tết. Mẹ tôi luôn bận bịu quanh căn bếp nhỏ. Ngay chính giữa sau sân nhà mà nồi bánh tét to, bên dưới là cái bếp củi luôn cháy đỏ rực, những tàn tro bay trong gió, tiếng tí tách của củi cháy ngày càng rõ hơn khi đêm về. Tôi ngày ấy hay thích chạy giỡn quanh mẹ, mặc kệ cho đôi mẹ quát trách nhưng làm sao có thể tìm được lí do chính đáng nào hơn để được ở sau sân cùng mẹ. Món si rô trái cây chính tay mẹ tôi làm có thể được coi là món nước uống ngon nhất mà tôi của tuổi thơ từng uống. Mẹ bảo rằng, món si rô trái cây mà tôi được uống là món nước bà đã học được từ thời còn ở nhà cùng bà Ngoại tôi. Ngày ấy, do gia đình khó khăn nên tiền mua bánh mứt Tết là điều không thể, vì thế các dì cùng mẹ luôn là những “đầu bếp” chính, thi nhau trổ tài cùng bà Ngoại để làm nên tất cả các thức uống, bánh mứt, dưa hành, củ kiệu và các món ăn chính trong dịp Tết. Thật quả đúng như lời ông bà ta ngàn xưa hay dạy, “trong cái khó, nó có cái khôn”, cũng bởi những tháng ngày cơ cực đầy khó khăn đó, mà ngày nay mẹ tôi đã có thể đem hết những kinh nghiệm ngày trẻ để chăm lo cho gia đình của riêng mình một cách không thể hoàn hảo hơn. Tận đáy lòng, tôi thương cho mẹ tôi về một tuổi thơ không may mắn nhưng vẫn biết ơn và trân trọng những gì mà tuổi thơ ấy đã trao cho tôi, một người mẹ tuyệt vời như tôi đang có.



NỒI BÁNH TÉT CỦA NGOẠI

Câu chuyện về nồi bánh tét của Ngoại, chắc hẳn là câu chuyện mà tôi chưa bao giờ cảm thấy nhàm chán mỗi khi kể cho các con của tôi nghe những dịp Tết đến. Kí ức về những ngày thơ ấu của một đứa trẻ từ khi sinh ra đến tám tuổi có thể là những mảng kí ức rời rạc và nhạt nhòa. Nhưng trong những mảng kí ức đậm nhạt ấy, hình ảnh về những đêm se lạnh những ngày giáp Tết, tôi nằm lên đùi mẹ nơi sân sau nhà canh nồi bánh tét, trên đầu là màn trời đêm đầy sao lấp lánh, mùi gỗ quyện cùng mùi bánh tét, tiếng tí tách của gỗ cháy, và cơn gió xuân thổi len lỏi vào tấm chăn mỏng mẹ đắp lên người tôi... tất cả những chi tiết vụn vặt, đơn giản ấy lại làm nên mảng trời Tết của tuổi thơ tôi. Có lẽ, những thứ được định nghĩa quý giá chưa bao giờ nằm ở bất kì những thứ gì do con người định giá, mà nó nằm ở chỗ những giá trị mà nó đạt được trong tâm trí mỗi cá nhân, bước theo cùng những dòng kí ức và đồng hành như những người bạn tinh thần siêu hình cho tận ngày ta lìa xa thế gian này. Nó sẽ là những câu chuyện kể đầy màu sắc mà ta có thể truyền đi truyền lại qua bao thế hệ về sau.

Ngày nay, khi cuộc sống con người phát triển nhanh chóng và xoay vòng quanh chữ Tiện: tiện lợi, tiện dụng, tiện nghi, tiện ích... thì những giá trị tinh thần mang tính cốt lõi chỉ còn nằm lại qua những câu chuyện kể của ông bà cha mẹ. Tôi vẫn ấn tượng trước phản ứng tròn xoe mắt của các con tôi khi lần đầu được nghe mẹ kể về Tết xưa, về nồi bánh tét của Ngoại dày công đi chợ lựa từng nguyên liệu, những chiếc lá chuối được lau chùi bóng loáng sạch sẽ trước khi những đòn bánh tét được thành hình, rồi những đêm cắt công canh lửa, châm nước để cho ra những đòn bánh tét ngon lành hương vị, đầy đủ tình yêu thương, tấm lòng và những mảng kí ức tuổi thơ của Ngoại gửi trọn vào.



Ảnh sưu tầm (nguồn Pinterest)

